

UBND TỈNH THANH HÓA
BAN CHỈ ĐẠO DÂN SỐ
VÀ PHÁT TRIỂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ-BCĐDSPT

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo Dân số
và Phát triển tỉnh Thanh Hóa

TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO DÂN SỐ VÀ PHÁT TRIỂN

Căn cứ các Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh: Số 2768/QĐ-UBND ngày 18 ngày 8 năm 2025 về việc thành lập Ban Chỉ đạo Dân số và Phát triển tỉnh Thanh Hóa; Số 4105/QĐ-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2025 về việc thay đổi thành viên Ban Chỉ đạo Dân số và Phát triển tỉnh Thanh Hóa;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số 1929/TTr-SYT ngày 13 tháng 3 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo Dân số và Phát triển tỉnh Thanh Hóa.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở, ngành có thành viên của Ban Chỉ đạo Dân số và Phát triển tỉnh; các thành viên Ban Chỉ đạo Dân số và Phát triển tỉnh¹, Chủ tịch UBND các xã, phường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2 QĐ;
- Bộ Y tế (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (để b/c);
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Lưu: VT, VHXXHNVH.

TRƯỞNG BAN

PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Đầu Thanh Tùng

¹Quyết định số 2768/QĐ-UBND ngày 18 ngày 8 năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thành lập Ban Chỉ đạo Dân số và Phát triển tỉnh Thanh Hóa; Quyết định số 4105/QĐ-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thay đổi thành viên Ban Chỉ đạo Dân số và Phát triển tỉnh Thanh Hóa.

QUY CHẾ

Hoạt động của Ban Chỉ đạo Dân số và Phát triển

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-BCDDSPT ngày tháng năm 2026 của Trưởng Ban Chỉ đạo Dân số và Phát triển tỉnh Thanh Hóa)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi, đối tượng áp dụng

1. Ban Chỉ đạo Dân số và Phát triển tỉnh Thanh Hóa (gọi tắt là Ban Chỉ đạo) là tổ chức phối hợp liên ngành, tập trung sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, chính quyền, thực hiện chức năng giúp Chủ tịch UBND tỉnh nghiên cứu, chỉ đạo, phối hợp giải quyết những công việc quan trọng, liên ngành về dân số và phát triển.

2. Ban Chỉ đạo, các thành viên Ban Chỉ đạo và các tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện nhiệm vụ theo quy định của Quy chế này và các quy định liên quan của pháp luật.

Điều 2. Nguyên tắc hoạt động

1. Ban Chỉ đạo làm việc theo chế độ kiêm nhiệm; hoạt động theo nguyên tắc tập trung, thống nhất, đề cao trách nhiệm cá nhân người đứng đầu, phát huy vai trò chủ động, sáng tạo và trách nhiệm của các thành viên Ban Chỉ đạo.

2. Các thành viên thảo luận tập thể và quyết định những vấn đề quan trọng như: nội dung chương trình, kế hoạch hoạt động hàng năm và từng giai đoạn của Ban Chỉ đạo; cơ chế phối hợp, lồng ghép, kiểm tra, giám sát, đánh giá các hoạt động; công tác tham mưu, chỉ đạo thực hiện công tác dân số trên địa bàn tỉnh.

Chương II NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA BAN CHỈ ĐẠO VÀ CÁC THÀNH VIÊN BAN CHỈ ĐẠO

Điều 3. Nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo

1. Tham mưu cho Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác dân số trên địa bàn tỉnh.

2. Tham mưu cho UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh, bố trí, huy động các nguồn lực địa phương cho công tác dân số; chỉ đạo lồng ghép công tác dân số

vào hoạt động chuyên môn thường xuyên của các ngành, đoàn thể, địa phương; chỉ đạo, tổ chức triển khai các chương trình, dự án trong lĩnh vực dân số.

3. Tham gia xây dựng và chỉ đạo tổ chức thực hiện Chiến lược, Kế hoạch, Chương trình hành động trong lĩnh vực dân số.

4. Hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát các địa phương, cơ quan đơn vị và Ban Chỉ đạo công tác dân số và phát triển trên địa bàn tỉnh trong thực hiện công tác dân số. Tham mưu cho UBND tỉnh tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện công tác dân số.

Điều 4. Trách nhiệm và quyền hạn của Trưởng Ban Chỉ đạo

1. Chỉ đạo chung hoạt động của Ban Chỉ đạo; phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên Ban Chỉ đạo.

2. Chủ trì các cuộc họp của Ban Chỉ đạo để chỉ đạo phối hợp thực hiện các chính sách, chiến lược, đề án, dự án, kế hoạch, chương trình về dân số và phát triển.

3. Quyết định những vấn đề thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo.

Điều 5. Trách nhiệm và quyền hạn của Phó trưởng Ban Chỉ đạo

1. Thực hiện và chịu trách nhiệm về các nhiệm vụ do Trưởng Ban Chỉ đạo phân công.

2. Giúp Trưởng Ban Chỉ đạo điều phối các hoạt động của Ban Chỉ đạo về triển khai thực hiện các nhiệm vụ về dân số và phát triển theo lĩnh vực phân công và đề xuất xây dựng cơ chế, chính sách, chiến lược, kế hoạch, chương trình về dân số và phát triển theo phân công.

3. Giúp Trưởng Ban Chỉ đạo phối hợp với các thành viên Ban Chỉ đạo, các sở, ban, ngành, đoàn thể xây dựng và tổ chức thực hiện các chính sách, chiến lược, kế hoạch, chương trình về dân số và phát triển theo lĩnh vực được phân công.

Điều 6. Trách nhiệm và quyền hạn của thành viên Ban Chỉ đạo

1. Thực hiện và chịu trách nhiệm về các nhiệm vụ do Trưởng Ban Chỉ đạo phân công.

2. Đề xuất xây dựng chương trình công tác và các hoạt động để thực hiện nhiệm vụ liên quan đến công tác dân số và phát triển thuộc lĩnh vực phụ trách.

3. Chỉ đạo, tổ chức thực hiện những nội dung liên quan về dân số và phát triển thuộc lĩnh vực phụ trách.

4. Có trách nhiệm tham gia đầy đủ các hoạt động của Ban Chỉ đạo; thực hiện, báo cáo và chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban Chỉ đạo về những nhiệm vụ được phân công phụ trách. Định kỳ báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo về tiến độ, kết quả thực hiện các nội dung thuộc phạm vi quản lý theo quy định.

Điều 7. Nhiệm vụ của Cơ quan thường trực (Sở Y tế)

1. Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương tham mưu xây dựng các chỉ tiêu, mục tiêu về dân số và phát triển để đưa vào chủ trương, chính sách, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm, 5 năm của tỉnh và triển khai thực hiện khi được phê duyệt; xây dựng nội dung, chương trình, kế hoạch hoạt động của Ban Chỉ đạo.
2. Chuẩn bị nội dung dự thảo các báo cáo công tác dân số, các hoạt động chỉ đạo, chương trình cho các cuộc họp, các cuộc kiểm tra, giám sát của Ban Chỉ đạo.
3. Phối hợp hoạt động của các thành viên Ban Chỉ đạo và các ngành, đơn vị, có liên quan trong thực hiện công tác dân số.
4. Xây dựng văn bản hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về công tác dân số trên địa bàn.
5. Tổng hợp báo cáo các hoạt động chỉ đạo thực hiện công tác dân số của Ban Chỉ đạo; Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch, báo cáo sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương của tỉnh về công tác dân số.
6. Tổng hợp các ý kiến, phản ánh của các thành viên Ban Chỉ đạo trong chỉ đạo thực hiện công tác dân số và thực hiện Quy chế hoạt động trình Trưởng ban xem xét, quyết định.
7. Điều hành các đơn vị y tế trực thuộc Sở thực hiện các nhiệm vụ công tác dân số theo chức năng, nhiệm vụ được giao.
8. Trực tiếp chỉ đạo hoạt động cơ quan giúp việc cho Ban Chỉ đạo.
9. Lập kế hoạch kinh phí, sử dụng kinh phí và quyết toán kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo theo quy định của Nhà nước.

Chương III CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 8. Chế độ làm việc

1. Ban Chỉ đạo làm việc thông qua các phiên họp thường kỳ ít nhất 1 năm một lần và trường hợp cần thiết, đột xuất dưới sự chủ trì của Trưởng Ban Chỉ đạo hoặc Phó trưởng Ban Chỉ đạo khi được Trưởng Ban Chỉ đạo ủy quyền.
2. Văn bản do Trưởng Ban Chỉ đạo - Phó Chủ tịch UBND tỉnh ký ban hành sử dụng con dấu của UBND tỉnh; Văn bản do Phó trưởng Ban Chỉ đạo - Phó Giám đốc Sở Y tế ký ban hành sử dụng con dấu của Sở Y tế trong thực hiện nhiệm vụ được giao.
3. Thành viên Ban Chỉ đạo có sự thay đổi về nhân sự thì cơ quan chủ quản có trách nhiệm báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo (qua Cơ quan thường trực) và cử người thay thế bằng văn bản.

4. Các thành viên có trách nhiệm tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác dân số ngành mình. Khi cần triển khai kiểm tra, giám sát những vấn đề trọng tâm thì Trưởng Ban Chỉ đạo quyết định.

5. Các thành viên Ban Chỉ đạo có trách nhiệm báo cáo bằng văn bản với Trưởng Ban Chỉ đạo qua Sở Y tế (Chi cục Dân số để tổng hợp) về các hoạt động có liên quan đến nhiệm vụ được phân công theo định kỳ 6 tháng và năm (vào các ngày 05/6 và 05/11 hàng năm); báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Trưởng Ban Chỉ đạo. Thường trực Ban Chỉ đạo có trách nhiệm thông tin kết quả thực hiện và kế hoạch hoạt động tiếp theo của Ban Chỉ đạo đến các thành viên Ban Chỉ đạo, Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan có liên quan.

6. Thành viên kiêm Thư ký Ban Chỉ đạo có trách nhiệm giúp Phó trưởng Ban Chỉ đạo trong việc: a) phối hợp giữa các thành viên; b) chuẩn bị báo cáo định kỳ, 6 tháng, năm hoặc đột xuất theo yêu cầu của Trưởng Ban, Phó trưởng Ban Chỉ đạo; c) tổng hợp, đề xuất chương trình, nội dung, kế hoạch hoạt động hàng năm của Ban Chỉ đạo.

7. Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo do Sở Y tế bố trí trong nguồn kinh phí được giao hàng năm theo quy định.

Chương IV **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 9. Tổ chức thực hiện

1. Trưởng Ban Chỉ đạo, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo, các thành viên Ban Chỉ đạo có trách nhiệm thực hiện đúng Quy chế này.

2. Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo tổ chức triển khai và theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Quy chế này.

3. Trong quá trình thực hiện Quy chế này, nếu có vướng mắc các thành viên Ban Chỉ đạo, tổ chức và cá nhân có liên quan phản ánh về cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo (thông qua thành viên kiêm Thư ký) để báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo xem xét, điều chỉnh kịp thời./.